

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC DÂN LẬP HẢI PHÒNG
KHOA XÂY DỰNG – BỘ MÔN KIẾN TRÚC
-----*****-----

ĐỀ TÀI : BẢO TÀNG VŨ TRỤ - HÀNG KHÔNG VIỆT NAM

ĐỒ ÁN TỐT NGHIỆP HỆ ĐẠI HỌC CHÍNH QUY
NGÀNH: KIẾN TRÚC

Giáo viên hướng dẫn: Ths.KTS. CHU PHƯƠNG THẢO

Sinh viên: HOÀNG PHÚ HOÀNG – XD1603K

HẢI PHÒNG 2017

MỤC LỤC

LỜI CẢM ƠN	1
A. LÝ DO CHỌN ĐỀ TÀI.....	2
1. Lý do cần thiết	2
2. Khả năng ứng dụng thực tế và dự kiến kết quả của đề tài	3
2.1 Khả năng ứng dụng thực tế.....	3
2.2 Dự kiến kết quả của đề tài.....	3
3. Những nội dung liên quan đến đề tài	4
3.1 Các bảo tàng nước ngoài liên quan đến đề tài	4
3.2 Các bảo tàng trong nước liên quan đến đề tài.....	6
3.3 Các yếu tố trong thiết kế bảo tàng	8
3.3.1 Vật liệu sử dụng trong thiết kế bảo tàng.....	8
3.3.2 Tính thẩm mỹ.....	10
3.3.3 Bố trí công năng trong bảo tàng.....	10
3.3.4 Ánh sáng trong bảo tàng.....	11
3.3.5 Màu sắc trong bảo tàng	16
3.3.6 Yếu tố thị giác.....	20
3.3.7 Yếu tố hiện vật.....	23
3.3.8 Yếu tố tầm nhìn.....	27
4. Cách bố trí không gian trưng bày trong bảo tàng	29
4.1 Khuynh hướng trưng bày duy hiện vật.....	29
4.2 Khuynh hướng trưng bày “chủ đề”	31
4.3 Khuynh hướng trưng bày “kể chuyện”	33
B. MỤC ĐÍCH, NHIỆM VỤ CỦA ĐỀ TÀI.....	35
1. Mục đích	35
2. Nhiệm vụ trọng tâm của Đề tài	35
2.1. Thiết kế không gian khánh tiết.....	36
2.2. Thiết kế không gian trưng bày.....	36
C. Ý TƯỞNG, GIẢI PHÁP THIẾT KẾ.....	37
1. Ý tưởng	37
2. Các giải pháp thiết kế ban đầu	38
D. GIẢI PHÁP LỰA CHỌN	41
1. Hiện trạng công trình	41
2. Bố trí mặt bằng	42
3. Phối cảnh thể hiện	44
TÀI LIỆU THAM KHẢO	45
KẾT LUẬN	45

LỜI CẢM ƠN

Quá trình 5 năm học tại trường đã cho em rất nhiều điều bổ ích. Được học được làm việc và theo đuổi niềm đam mê của bản thân luôn là nguồn cảm hứng để cho em bước tiếp cho đến ngày hôm nay. Điều đó giúp em tự tin hơn để có thể tự mình bước đi trong cuộc sống và trở thành một người công dân tốt có ích cho đất nước.

Điều đầu tiên cho em được gửi đến toàn thể cô cô trong nhà trường nói chung cũng như các cô cô trong khoa trang trí nội ngoại thất, đã tận tình chỉ dạy những lúc em khó khăn để em có thêm niềm tin động lực để học tập và nghiên cứu theo đuổi niềm đam mê của bản thân.

Đặc biệt hơn nữa cho em xin được gửi lời cảm ơn đến cô Chu Phương Thảo, người cô đã truyền đạt rất nhiều kiến thức quý báu cho chúng em, truyền cho chúng em nguồn cảm hứng bất tận trong cách tư duy và sáng tạo qua học tập và giúp chúng em khắc phục những điểm yếu, hạn chế để từ đó ngày một tiến bộ và trưởng thành hơn.. Tấm lòng cao quý của cô chúng em xin khắc ghi trong lòng. Em xin gửi đến cô lời chúc mạnh khỏe để tiếp tục đi đường nhiều thế hệ sau này

Một lần nữa em xin được gửi lời cảm ơn sâu sắc đến các cô cô ! Chúc các cô, các thầy luôn khỏe mạnh và công tác tốt !

Em xin chân thành cảm ơn !

Hải Phòng, tháng 07 năm 2017

Hoàng Phú Hoàng

A. LÝ DO CHỌN ĐỀ TÀI

1. Lý do cần thiết

Bảo tàng là thiết chế văn hóa có chức năng sưu tầm, bảo quản, nghiên cứu, trưng bày, giới thiệu di sản văn hóa, bằng chứng vật chất về thiên nhiên, con người và môi trường sống của con người, nhằm phục vụ nhu cầu nghiên cứu, học tập, tham quan và hưởng thụ văn hóa của công chúng

Tùy thuộc vào loại và loại hình của Bảo tàng mà các khâu công tác như nghiên cứu, sưu tầm, kiểm kê, bảo quản, trưng bày, giáo dục được tiến hành cho phù hợp

Từ những năm 90 các nhà nghiên cứu Bảo tàng học đã chia thành 6 loại hình Bảo tàng cơ bản:

Bảo tàng thuộc loại hình lịch sử xã hội;

Bảo tàng thuộc loại hình khoa học và lịch sử tự nhiên;

Bảo tàng thuộc loại hình nghệ thuật;

Bảo tàng thuộc loại hình khoa học kỹ thuật;

Bảo tàng thuộc loại hình nhóm văn học (đề cập đến lịch sử văn hóa của mỗi quốc gia);

Bảo tàng khảo cứu địa phương

Ngày nay các Bảo tàng đã phát triển phong phú, đa dạng cả về chất lượng và số lượng, việc phân loại được chia thành các nhóm nhỏ hơn để đáp ứng việc nghiên cứu và tiếp cận Bảo tàng.

Bảo tàng động vật, là loại bảo tàng thuộc loại hình khoa học và lịch sử tự nhiên.

Dựa theo những xu thế phát triển của xã hội và nhu cầu học tập và nghiên cứu của con người, làm em lựa chọn đề tài nghiên cứu và thiết kế công trình bảo tàng Hàng không – vũ trụ Việt nam. Công trình này được đặt ở Tp. Hồ Chí Minh

2. Khả năng ứng dụng thực tế và dự kiến kết quả của đề tài

2.1 Khả năng ứng dụng thực tế

Với vị trí trung tâm của Khu Công Nghệ Cao Tp. Hồ Chí Minh, đây sẽ là điều kiện phù hợp để thu hút khách tham quan

Công trình sẽ được sử dụng những vật liệu tự nhiên như gỗ, đá, bê tông... để tạo cho khách tham quan sự gần gũi với thiên nhiên

2.2 Dự kiến kết quả của đề tài

Đề tài tốt nghiệp mà em lựa chọn mang tính khả thi cao. Dự kiến đạt kết quả cao về mặt sáng tạo mới, thẩm mỹ đẹp, tính ứng dụng và tính kinh tế cao. Thiết kế dựa trên giá trị đầu tư cũng như điều kiện thi công và trình độ thi công của các đơn vị nhà thầu trong và ngoài nước tại Việt Nam. Bên cạnh những vật liệu thông dụng cùng những hình khối có thuật tính cụ thể tạo điều kiện thuận lợi trong quá trình thi công cũng như áp dụng trên diện rộng bởi lẽ công trình mang trong mình những vật liệu mang tính thời đại. Đây là định hướng phát triển bền vững của mỹ thuật ứng dụng thế giới. Từ những điều kiện trên nên dự công trình mà em đề xuất mang tính khả thi cao và có thể áp dụng trên điều kiện thực tế.

- *Tính thẩm mỹ:* Tạo cảm giác du khách có một không gian tự nhiên, gần gũi, chân thật nhất với thiên nhiên khi đến với bảo tàng Hàng Không – Vũ trụ
- *Tính ứng dụng:* Thiết kế bảo tàng sử dụng chủ yếu chất liệu bê tông thạch cao, và các loại đá tự nhiên nên thi công trong thực tế cũng không phải là khó khăn, đáp ứng được nhu cầu thẩm mỹ và công năng sử dụng
- *Tính thực tế:* Một thiết kế đẹp và hợp lý về kinh tế để đưa vào thi công nhưng vẫn đảm bảo về nét độc đáo riêng biệt từ không gian trưng bày. Đồng thời thiết kế sử dụng những vật liệu thân thiện và có sẵn trong tự nhiên và một số vật liệu ngoài môi trường, dễ sử dụng trong thực tế.

3. Những nội dung nghiên cứu liên quan đến đề tài

Trong quá trình thực hiện đề tài, em đã nghiên cứu, tìm hiểu về một số công trình bảo tàng trong và ngoài nước. Đồng thời em cũng tìm hiểu thêm về các chất liệu (ánh sáng, vật

liệu, màu sắc...) được ứng dụng trong bảo tàng. Qua đó em có thể lựa chọn và áp dụng các chất liệu cũng như công nghệ đó vào việc thực hiện đồ án của mình.

3.1 Các bảo tàng nước ngoài liên quan đến đề tài

- *Bảo tàng Lịch sử Tự nhiên Utah*

Tọa lạc dưới chân núi Rocky của thành phố Salt Lake (thủ phủ bang Utah), Bảo tàng Lịch sử Tự nhiên Utah do kiến trúc sư Ennead thiết kế là một công trình kiến trúc đẹp, hài hòa với cảnh quan xung quanh.

Trải rộng trên diện tích 50000m² ở nơi từng là bờ của hồ Bonneville có từ thời tiền sử, nhìn tổng thể, ta thấy các khối kiến trúc hiện đại của bảo tàng nằm bám theo sườn dốc, được phân chia khoa học theo các chức năng riêng và giắt cấp dần xuống theo địa hình. Cách thiết kế, quy hoạch mặt bằng sáng tạo lựa theo địa hình này giúp cho kiến trúc bảo tàng hòa nhập tự nhiên với khung cảnh xung quanh, đồng thời nó cũng tôn thêm vẻ uy nghi đúng kiểu kiến tạo địa chất của một Bảo tàng Lịch sử Tự nhiên.

Lựa chọn ngôn ngữ thiết kế hiện đại, khỏe khoắn nhưng tinh tế, kiến trúc sư Ennead đem đến cho Bảo tàng Lịch sử Tự nhiên Utah một phong cách thẩm mỹ vừa thanh lịch vừa vạm vỡ. Trong Bảo tàng có đầy đủ các phòng chức năng cũng như không gian dành cho nghiên cứu và triển lãm. Điều quan trọng hơn ở công trình có kiến trúc đẹp này là sự quy hoạch kiến trúc tổng thể hợp lý giúp “quây” được cũng như định hướng, dẫn dắt du khách vào bên trong thế giới tự nhiên của bảo tàng, và tạo điều kiện cho họ ngắm nghía khám phá cái thế giới tự nhiên ấy.



Có thể nói, Bảo tàng Lịch sử Tự nhiên Utah là một trong những công trình kiến trúc đẹp, sáng tạo và độc đáo. Nó tái dựng thành công vẻ đẹp khắc nghiệt của địa hình bang Utah – một vẻ đẹp mà kiến trúc sư Todd Schliemann cho rằng chẳng giống bất kỳ nơi nào trên thế giới.

- *Bảo tàng Lịch sử Tự nhiên Thượng Hải, Trung Quốc*

Bảo tàng nằm ở trung tâm thành phố Thượng Hải, thuộc tổng thể công viên nghệ thuật Tĩnh An. Việc xây dựng thay thế này giúp Bảo tàng Lịch sử Tự nhiên Thượng Hải tăng bộ sưu tập của mình lên 20 lần. Nằm trên một khu đô thị, bên ngoài và bên trong tòa nhà mô phỏng các hình dạng tự nhiên tinh khiết của vỏ nhuyễn thể. Một sân cỏ được bao phủ lên công viên theo hình xoắn ốc và kết thúc quanh một cái vũng hình bầu dục – điểm nút của các tuyến đường đi đến các tòa nhà – bắt đầu lên và xuống theo hình xoắn ốc.

Các yếu tố chất liệu của cách bài trí vườn truyền thống Trung Quốc cũng là chất liệu chính sử dụng cho thiết kế công trình bảo tàng. Chính vì vậy, xuyên suốt các không gian trưng bày cũng như cảnh quan sân vườn bên ngoài công trình đều phẳng phát hơi thở kiến trúc truyền thống tạo nên sự an nhập của công trình với cảnh quan xung quanh.



Từ sảnh chính vào phía trước, các không gian trưng bày được thiết kế liên hoàn và tiếp nối tạo nên một hành trình tham quan liên tục theo hình xoắn ốc từ dưới lên cao mô phỏng theo quá trình tiến hóa của thế giới thiên nhiên. Trong mỗi không gian trưng bày cũng là những chủ đề khác nhau từ các loài thân mềm, giáp xác... đến các loài động vật thời tiền sử, các loài linh trưởng, cũng như những loài động vật đương đại hiện nay.

3.2 Các Bảo tàng trong nước liên quan đến đề tài

- *Bảo tàng Thiên Nhiên Việt Nam*

Bảo tàng Thiên nhiên nằm khuất bên trong Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam (số 18 Hoàng Quốc Việt, Cầu Giấy Hà Nội). Đây là một trong những bảo tàng mới, hiện đại tại Hà Nội, mở cửa từ 15/5/2014.



Gần 1.400 mẫu vật được trưng bày trên diện tích khiêm tốn hơn 300 m² (Tổng diện tích bảo

tầng là hơn 1.000 m²) nhưng đã khái quát được câu chuyện lịch sử sự sống qua 3,6 tỷ năm về nguồn gốc sự sống và thiên nhiên Việt Nam.



Cây tiến hoá sinh giới được trình bày khá chi tiết trên mặt tường gỗ thể hiện thế giới sự sống đa dạng với 5 giới sinh vật: tiền nhân, nguyên sinh, nấm, thực vật và động vật.

Lịch sử sự sống với các mẫu hoá thạch tiêu biểu của 4 thời kỳ phát triển địa chất: Thời kỳ tiền Cambri (4.500 - 541 triệu năm trước), Đại cổ sinh (541 - 252 triệu năm trước), Đại trung sinh (252 - 66 triệu năm trước) và Đại tân sinh (66 triệu năm đến ngày nay).

- *Bảo tàng Quảng Ninh*

Bảo tàng Quảng Ninh nằm trong cụm công trình Bảo tàng – Thư viện ở phường Hồng Hải (TP Hạ Long) bên bờ vịnh Hạ Long - di sản, kỳ quan thiên nhiên thế giới. Thiết kế có giá trị hơn 900 tỷ đồng này của kiến trúc sư người Tây Ban Nha Salvador Perez Arroyo đã giúp Bảo tàng – Thư viện Quảng Ninh đoạt giải Công trình của năm 2013.

Không gian chính của Bảo tàng gồm 3 tầng, phác họa những nét cơ bản và đặc trưng nhất về vùng đất Quảng Ninh theo cả không gian và thời gian, từ xưa đến nay, từ miền núi tới đồng bằng, vùng biển với những hiện vật mang hàm lượng giá trị khoa học cao. Trái với màu đen bên ngoài, trắng lại là màu sắc chủ đạo cho không gian bên trong nhằm làm nổi bật các hiện vật trưng bày.



Nghiên cứu tầng 1 là không gian của biển cả và thiên nhiên. Điểm nhấn độc đáo của tầng 1 là 4 cột trưng bày dạng ống núi được bao phủ bởi lớp vải mang hình ảnh núi đá vịnh Hạ Long, kết hợp trình chiếu ánh sáng tạo hiệu ứng nước biển khiến du khách có cảm giác như đang đi trong lòng vịnh hùng vĩ.

Mỗi ống núi là một không gian riêng của quá trình kiến tạo địa chất, biển và hệ sinh thái biển, động thực vật đặc hữu, các loài côn trùng. Ngoài các màn hình Led chiếu phim tài liệu theo chủ đề, nơi này còn có hệ thống máy chiếu 3D tạo cảm giác “đi giữa lòng đại dương” cho du khách.

3.3 Các yếu tố trong thiết kế bảo tàng

3.3.1 Vật liệu sử dụng trong bảo tàng

Theo phong cách chung của bảo tàng và hài hòa với tổng thể, tránh vụn vặt ta có thể sử dụng những vật liệu: xù xì, bóng, gạch màu sáng, gỗ,....

Các loại đá ốp lát mang lại cảm giác vững chắc



the Denver Art Museum, New York

Các loại vật liệu bằng kim loại, thép, nhôm mang lại cảm giác thị giác bóng láng, sang trọng cho người xem

Các loại vật liệu gỗ mang đến cảm giác thô mộc, tự nhiên, ấm.



**The M. H de Young Memorial
Museum in San Francisco, California**

Các loại vật liệu trong suốt: kính, mica mang lại cảm giác xuyên thấu cho thị giác người xem, không gian rộng lớn hơn, không có sự ngăn chia giữa các không gian.



British Museum

3.3.2 Tính Thẩm mỹ

Tính thẩm mỹ của bảo tàng được đánh giá trên nhiều phương diện, đó là sự kết hợp hài hòa giữa màu sắc, ánh sáng, vật liệu và bố cục sắp xếp vừa mắt.

3.3.3 Bố trí công năng trong bảo tàng

Các cách bố trí trong bảo tàng đảm bảo các nguyên tắc chung:

+ Đảm bảo dây chuyền trưng bày, để người xem phải đi theo một chiều nhất định, không lặp lại chiều hướng đã đi, xem từ trái sang phải, xem vật phẩm từ trên xuống dưới, không gian không chông chéo

Đảm bảo việc trưng bày vật phẩm, hiện vật theo một quy tắc được sắp xếp bởi chương trình (kịch bản) trưng bày.

+ Trưng bày được nhiều vật phẩm nhất (trong phạm vi có thể) song phải đảm bảo cho người xem tiếp thu được một cách thoải mái, tránh mệt mỏi.

Trong không gian trưng bày cách bố trí thường phụ thuộc và đi theo khuynh hướng trưng bày

Để tác động hiệu quả đến thị giác của chủ thể (ấn tượng của người xem) các hình thức trưng bày cũng có nhiều xu hướng và những xu hướng đó đã và đang được sử dụng trong nhiều bảo tàng trên toàn thế giới.

3.3.4 Ánh sáng trong bảo tàng

Ánh sáng từ lâu đã gắn liền với hoạt động đời sống và Kiến trúc xây dựng. Sự tác động của ánh sáng không những thỏa mãn các khía cạnh về công năng – kỹ thuật mà nó còn nâng cao giá trị nghệ thuật, tính thẩm mỹ của công trình, tác phẩm nghệ thuật hay không gian nội

thất trong không gian trưng bày bảo tàng. Nó có sức truyền cảm mạnh đến tâm lý và cảm thụ đến người xem. Ánh sáng cũng là một trong những yếu tố vô cùng quan trọng tác động đến thị giác không thua kém gì màu sắc, ánh sáng cũng khiến con người ta có cảm giác buồn, vui, nhộn nhịp hay nhàm chán, tất cả tùy thuộc vào cách xử lý của người thiết kế, tuy nhiên ánh sáng cũng có hai loại là ánh sáng tự nhiên và ánh sáng nhân tạo.

Ánh sáng tự nhiên :

Ánh sáng tự nhiên là dạng ánh sáng trực tiếp từ mặt trời, có màu trắng do nhiều ánh sáng đơn sắc biến thiên liên tục từ đỏ đến tím hợp lại tạo thành, ánh sáng tự nhiên được sử dụng triệt để như một cách tiết kiệm năng lượng, trong không gian trưng bày bảo tàng, ánh sáng tự nhiên còn được tận dụng tối đa để thể hiện ý đồ của nhà thiết kế, vì không một loại ánh sáng nào có thể mang lại hiệu ứng bóng đổ và màu sắc chân thực nhất như ánh sáng tự nhiên, tác động đến thị giác những hình ảnh sống động và chân thực nhất. Tuy nhiên với xu hướng thiết kế hiện nay, ánh sáng tự nhiên cũng được tận dụng tối đa như một nghệ thuật trang trí có ý đồ, mang tới cho người xem những cảm xúc sinh động, vì trong một ngày, thời điểm và vị trí chiếu sáng của ánh sáng mặt trời sẽ khác nhau theo góc chiếu sáng của mặt trời, đem lại hiệu ứng ánh sáng biến thiên liên tục suốt cả ngày, giúp không gian trưng bày trở thành nơi phô bày nghệ thuật sắp đặt cũng như nghệ thuật chiếu sáng, mọi vật tương tác, hỗ trợ qua lại lẫn nhau tác động vào tầm nhìn thị giác một cảm giác mới lạ, nhưng vẫn giữ nguyên bản sự chân thực, hơn nữa, ánh sáng tự nhiên khi tác động vào thị giác sẽ khiến cho người xem có cảm giác rất thân thiện, hòa quyện cùng thiên nhiên.



Tuy nhiên, ánh sáng tự nhiên là loại ánh sáng có độ khuếch tán rất cao, đặc biệt là những nước nằm gần xích đạo như Việt Nam thì độ bức xạ của ánh sáng tự nhiên là rất gay gắt, nếu không biết cách tiết chế và xử lý khéo léo thì ánh sáng tự nhiên vô tình lại trở thành nhân tố vô cùng có hại, ví dụ như gây chói mắt cho người xem, tác động trực tiếp vào thị giác khiến người xem mệt mỏi, nhức mắt, đặc biệt là bức xạ càng cao, nhiệt độ càng nóng khiến cho công tác bảo quản đồ vật trong bảo tàng gặp nhiều khó khăn.

Với việc phát triển của công nghệ, ngày nay việc xử lý ánh sáng tự nhiên trong không gian trưng bày bảo tàng không còn là điều khó khăn, việc tận dụng ánh sáng tự nhiên vào các thời điểm trong ngày đã tạo nên một bức tranh, một hiệu ứng khá bắt mắt, tạo thành những khối lớn có đổ bóng theo ý đồ người thiết kế, thông thường cách tận dụng ánh sáng tự nhiên làm yếu tố trang trí này được sử dụng trong những không gian rộng rãi, thoáng và cao như khu đón tiếp, sảnh... vì khi sử dụng ánh sáng tự nhiên tạo thành bóng đổ với những mảng lớn nơi đây sẽ kích thích tầm nhìn thị giác người xem hướng đến yếu tố trang trí này, khiến không gian rộng lớn như hút mắt người nhìn vào những khu vực ánh sáng tự nhiên khuếch tán, rõ ràng như việc tạo hiệu ứng bóng đổ như vậy sẽ khiến người xem thích thú vì lúc đó bảo tàng không còn là nơi đơn thuần, nơi trưng bày những hiện vật bé nhỏ nữa mà sẽ là một sân chơi ánh sáng đầy sáng tạo của nhà thiết kế, hơn nữa, khi thị giác đã quá tập trung vào những tiểu tiết bé nhỏ được trưng bày trong bảo tàng, thì người xem đã bắt đầu cảm thấy hơi nhàm chán, vì vậy việc kích thích thị giác người xem bằng những mảng ánh sáng tự nhiên lớn sẽ khiến thị giác có sự thay đổi và chuyển tiếp từ góc này sang góc khác, từ cảm giác này sang cảm giác khác, khiến việc đến thăm bảo tàng như một chuyến du hành khá bắt mắt và thú vị.

Hơn nữa, việc tận dụng góc ánh sáng thay đổi liên tục xuyên suốt trong một ngày sẽ tăng phần phong phú, giúp thị giác người xem có sự biến đổi liên tục, và cường độ ánh sáng tự nhiên trong một ngày khác nhau sẽ mang đến những hiệu ứng và màu sắc khác nhau, giúp thị giác nhận biết được không gian, thời tiết bên ngoài bảo tàng, vì vậy mà không gian trưng bày bảo tàng càng trở nên lung linh, huyền ảo hơn, kích thích thị giác người xem hơn, giúp

thị giác có sự chuyển tiếp, biến đổi liên tục tạo cảm giác sống động, thú vị nhưng vẫn rất chân thực.



Ánh sáng nhân tạo :

Khi ánh sáng nhân tạo ra đời đã tạo nên một bước ngoặt lớn trong nghệ thuật thể hiện thẩm mỹ và đỉnh cao của các công trình Kiến trúc với các nhà thiết kế chiếu sáng, đặc biệt là trong không gian trưng bày bảo tàng. Chiếu sáng nhân tạo trong không gian trưng bày bảo tàng có thể tạo ra những cảm xúc mới lạ, thiêng liêng, siêu hình , mang tính triết lý , biểu trưng, thậm chí mang cả được khoa học của ánh sáng vào không gian trưng bày. Nó đóng vai trò quyết định ảnh hưởng tới sự truyền cảm của không gian, tác động vào thị giác những yếu tố mới mẻ, đầy sự sáng tạo và giàu tính nghệ thuật.

Tùy thuộc vào từng không gian khác nhau và tùy thuộc vào ý đồ của nhà thiết kế mà ánh sáng nhân tạo được sử dụng và tạo hiệu ứng khác nhau, tác động vào thị giác gây tâm lý cho người xem phù hợp với từng thông điệp riêng và từng chủ đề trong từng không gian trưng bày khác nhau, ví dụ như :

Ánh sáng ấm, màu sáng trong tạo cảm xúc chan hòa, vui vẻ, thân thiện với mọi thứ xung quanh, hướng thị giác đến một không gian tinh tế, thoải mái.



Ánh sáng nhấn trực tiếp vào hiện vật giúp làm nổi bật hiện vật quý giá có trong không gian đồng thời tang phần giá trị của hiện vật đó, đồng thời hướng thị giác chỉ tập trung vào hiện vật



Ánh sáng rực rỡ đầy màu sắc mang tính nghệ thuật cao nhằm tạo thể hiện ý đồ nào đó của nhà thiết kế, những ánh sáng này tác động rất mạnh vào thị giác tạo cảm giác sống động, hiện đại.



Ánh sáng phân bố đồng đều cùng sắc độ gây cho thị giác sự bình lặng, yên tĩnh, nhẹ nhàng.



Ánh sáng tương phản tạo nên sự ấn tượng, kích thích thị giác người xem từ ánh nhìn đầu tiên.



Ánh sáng vui nhộn, bắt mắt thích hợp với các bảo tàng dành cho thiếu nhi là chủ đề dành được rất nhiều sự quan tâm của nhà thiết kế vì những ánh sáng này luôn kích thích thị giác rất tốt, tạo ngay cảm giác yêu đời, tươi trẻ.

Có thể kết luận rằng, ánh sáng nhân tạo có thể điều chỉnh và mang lại những hiệu ứng như mong muốn mà nhà thiết kế có thể tạo ra và kiểm soát được nhằm mục đích kích thích thị giác người xem, tác động và điều chỉnh đến tâm lý tạo nên những xúc cảm theo đúng ý đồ của mình, từ đó tầm nhìn thị giác được tiếp cận, cảm thụ và chuyển tiếp một cách rọt rết theo từng không gian trung bày, sự chuyển tiếp đó không quá đột ngột mà còn có sự liên hoàn, gắn kết với nhau tạo mạch suy nghĩ, cảm xúc. Sự chuyển tiếp thị giác thông qua ánh sáng nhân tạo còn thể hiện rõ nét nhất thông qua từng màu sắc ánh sáng nhà thiết kế sử dụng, với mỗi một ánh sáng khác nhau sẽ tạo nên một tầm nhìn thị giác khác nhau, từ đó tạo nên một ấn tượng rõ rệt và rành mạch mỗi không gian người xem đã đi qua và trải nghiệm.

3.3.5 Màu sắc trong thiết kế bảo tàng

Màu sắc là yếu tố tác động đến thị giác cũng như cảm xúc của con người khi đến tham quan bảo tàng, với mỗi không gian khác nhau nên sử dụng màu sắc khác nhau cho phù hợp công năng của từng không gian đó, đồng thời đem lại yếu tố cảm xúc, đánh mạnh vào tâm lý người xem sao cho phù hợp với từng chủ đề của từng không gian trong bảo tàng.

Đa phần các bảo tàng ở Việt Nam hiện nay được xây dựng từ thời Pháp, vì vậy lối kiến trúc cũng theo kiến trúc Pháp, màu sắc đa phần đều là màu sáng, nhã nhặn nhằm tạo không gian thoáng đãng, rộng rãi, sang trọng, nhã nhặn. Tuy nhiên việc sử dụng quá nhiều màu sắc sáng trắng này tạo cảm giác buồn chán, đơn điệu khiến không gian bảo tàng không hề có điểm nhấn hút mắt, không tác động mạnh vào yếu tố thị giác khiến người đến xem bảo tàng khó có thể có dấu ấn đặc biệt về bảo tàng mình đã từng đến. Tuy nhiên những bảo tàng mới xây dựng hiện nay tại Việt Nam lại đang đi theo xu hướng hiện đại, nắm bắt kịp xu hướng chung của thế giới, các kiến trúc sư đã xử lý màu sắc rất tinh tế, phong phú, hiện đại, mang âm hưởng riêng của từng loại hình bảo tàng nhưng vẫn rất giàu cảm xúc, tác động trực tiếp đến yếu tố thị giác của người xem. Khiến không gian bảo tàng dường như là một bức tranh muôn màu, có chiều sâu, có điểm nhấn thú vị để khám phá

VD: như bảo tàng chiến tranh tại Côn Đảo, không sử dụng các màu trắng sáng thông thường nữa, mà thay vào đó là những gam màu rất mạnh, thể hiện được ý đồ của người thiết kế cũng như tinh thần chung của bảo tàng như gam màu xanh lam, vàng ấm, cam, đỏ....

Bằng cảm nhận thực tế thì khi đứng trong một không gian có màu nóng sẽ cảm thấy bị lôi cuốn hơn, còn đứng trong một không gian có màu lạnh sẽ cảm thấy dễ chịu, thư thái hơn. Vì vậy mà tùy vào hoàn cảnh, ý đồ và tinh thần của từng bảo tàng mà ta sẽ sử dụng màu sắc phù hợp tác động đến yếu tố thị giác của con người, làm tăng thêm giá trị thẩm mỹ, nghệ thuật cũng như hiện vật tại bảo tàng.

Một số nguyên tắc sử dụng màu sắc trong không gian trưng bày bảo tàng:

Việc sử dụng màu sắc trong không gian bảo tàng cũng tuân theo một số quy tắc nhất định như sau :

Màu sáng làm cho ta có cảm giác không gian rộng rãi và xa hơn, còn màu sẫm đem lại cho ta cảm giác không gian như chật hẹp và gần lại hơn, điều đó chứng tỏ màu sắc cũng là một yếu tố đánh lừa thị giác người nhìn, yếu tố này có thể được tận dụng để mang lại cảm giác khác lạ cho từng không gian trưng bày cũng như ý đồ của người thiết kế.



Những gam màu nóng và mạnh như đỏ, cam, vàng chanh khiến cảm giác người nhìn bất an, khó chịu, hoặc cũng khiến con người hùng hực khí thế chiến đấu, vì vậy những gam màu này thích hợp cho việc sử dụng chúng trong các không gian trưng bày những bức ảnh đậm máu thể hiện sự tàn ác của kẻ thù trong bảo tàng chiến tranh, hay sử dụng chúng trong các không gian thể hiện sức lực, khí thế hùng hực của tuổi trẻ, không gian thể hiện sự bi tráng, anh dũng của dân tộc ta chống lại ngoại bang... những màu này tác động rất mạnh đến thị giác, nhìn vào là đập ngay vào mắt và để lại ấn tượng rất sâu sắc, khiến người đến thăm bảo tàng cũng có thể hòa cùng những cảm xúc, những thăng trầm lịch sử hoặc có thể thấu hiểu được ý đồ tạo tạo, mạnh mẽ của người thiết kế.



Những gam màu trắng sáng hay pha chút lạnh thích hợp cho những không gian trưng bày hiện vật vì nó không quá gay gắt, dễ trung hòa mọi thứ lại với nhau, tôn lên được giá trị của hiện vật, khiến thị giác ít bị tác động, thay vào đó sẽ tập trung xem và thưởng lãm các hiện vật được trưng bày trong bảo tàng.



Các không gian muốn tận dụng ánh sáng tự nhiên, tạo sự giao hòa giữa cảm xúc và thực tại thì hay sử dụng màu trắng sáng, vì màu này có khả năng bắt sáng và phản sáng rất tốt, khi đứng trong không gian như thế này, thị giác bị thu hút không giống như bị thu hút bởi các gam màu nóng, mà thị giác bị thu hút bởi sự hài hòa, đan xen giữa yếu tố màu sắc và ánh sáng thiên nhiên, tạo cảm giác thư giãn, thoải mái, tuy nhiên người thiết kế khi sử dụng không gian này cho ý đồ mục đích nào đó sẽ rất phải lưu ý vì nếu kết hợp không khéo và sắc độ màu không hợp lý sẽ gây nên cảm giác chói chang, khó chịu.



Trong bất kỳ không gian bảo tàng nào, việc chỉ sử dụng một màu đơn giản là không nên, vì như vậy sẽ tạo cảm giác nhàm chán, đơn điệu, nếu biết kết hợp và biến chuyển nhiều màu sắc lại với nhau sẽ tác động đến thị giác một yếu tố tích cực, giúp con người có cảm giác vui tươi, sôi nổi, nhộn nhịp và thú vị, muốn được khám phá.



Khi sử dụng các nguyên tắc ở trên cho việc chọn màu và thiết kế từng không gian cho bảo tàng thì người thiết kế cũng nên lưu ý không nên quá lạm dụng vì bất cứ điều gì quá lạm dụng cũng đều mang đến sự tác động ngược lại cho thị giác theo chiều hướng tiêu cực, thậm chí biến ý đồ không gian đó ngược lại hoàn toàn với kết quả mong muốn ban đầu. tuy nhiên, nếu điều tiết và chọn màu sắc cho không gian hợp lý, vừa phải, có sự tương tác. Biến chuyển, tác động qua lại giữa các màu sắc với nhau thì thật sự bảo tàng là không gian nghệ thuật quá tuyệt mỹ để có thể thưởng lãm, vừa tôn lên giá trị hiện vật, vừa mang lại không gian sáng tạo ngay trong một công trình cần nhiều quy chuẩn cũng như quy tắc thiết kế như bảo tàng. Thêm vào đó, khi thị giác được kích thích và có sự thay đổi về sự biến đổi màu sắc liên tục nhưng không bừa bãi mà có ý đồ, mặc nhiên chúng ta sẽ tự ghi nhớ và để lại ấn tượng về

những gì đã thấy, đã nhìn, đã xem, khi đã tạo được sự vui tươi, tò mò, thú vị cho thị giác thì chúng ta sẽ tự lưu nhớ những gì đặc biệt cũng như những cảm xúc, những kiến thức khi tới thăm bảo tàng, vậy chúng ta màu sắc đóng vai trò rất quan trọng trong yếu tố tác động đến tầm nhìn thị giác của con người trong không gian bảo tàng.



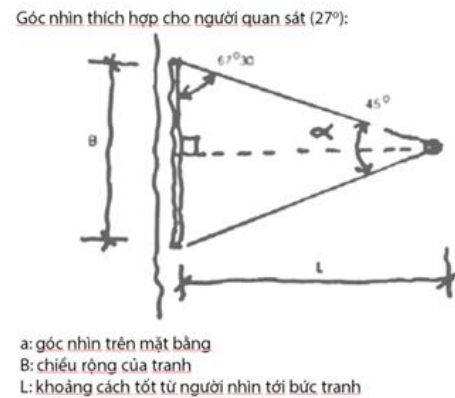
3.3.6 Yếu tố thị giác

Yếu tố thị giác là một trong năm yếu tố giác quan của con người, có tác động lớn nhất trong việc cảm thụ thị giác không gian \neg . Thông qua đôi mắt chúng ta có thể cảm nhận được những hình ảnh xung quanh trong một phạm vi nhất định và phạm vi đó gọi là trường nhìn.

Tầm nhìn của con người chỉ có thể nhìn thấy trong một phạm vi nhất định ở một hướng, vì vậy phạm vi tầm nhìn thị giác của người xem được gọi là trường nhìn. Ta có, 3 dạng trường nhìn:

Có 3 loại trường nhìn: là trường nhìn phương ngang, trường nhìn phương đứng, trường nhìn tập trung.

+ Trường nhìn phương ngang: là tầm nhìn thị giác của người xem có một góc nhìn thẳng 130 độ, được chia đều cho 2 bên là 65 độ, không kể đến việc quay đầu.



+ Trường nhìn phương đứng; là tầm nhìn thị giác của người xem có một góc nhìn thẳng 75 độ, nhìn lên bên trên là 30 độ và nhìn xuống dưới là 45 độ.



+ Trường nhìn tập trung: là phạm vi nhìn của người xem có vùng nhìn tập trung với góc nhìn hình nón bao quát là 30 độ.

Trường nhìn không có một phạm vi chính xác về tầm nhìn thị giác của con người nên có thể xô dịch một vài độ vẫn có thể chấp nhận được.

Ngưỡng nhìn của mắt:

Là khoảng cách từ mắt đến vật thể mà mắt có thể nhận biết, phân biệt được các vật thể ở những khoảng cách khác nhau tùy thuộc vào kích thước, độ chi tiết của các vật thể. Khoảng cách từ mắt đến hiện vật, vật phẩm trưng bày được chia theo tính chất trưng bày của không gian bao gồm về tính chất vật liệu, tính chất to nhỏ, tính chất màu sắc cũng như việc bố trí ánh sáng cho không gian trưng bày.

Có 2 yếu tố chung phải lưu ý trong việc bố trí trưng bày:

Những vật thể đặt trên cao không nên quá nhỏ hoặc quá cầu kì do nhìn ở đây bị hạn chế khá nhiều hoặc phải nhìn từ rất xa nên do đó việc cảm thụ tác phẩm nhỏ mà treo trên cao rất khó đạt được ý đồ cũng như khả năng cảm thụ của người nhìn

Sự cảm thụ thị giác của con người cũng được đánh giá là theo cảm nhận "vô thức". Do đó việc bố trí cần sắp xếp có chủ đạo và logic để giúp cho việc trưng bày được hiệu quả cũng như giúp người xem nắm bắt thông tin một cách hợp lí, tránh việc sắp xếp trùng lặp, hoặc quá gần dẫn tới việc truyền tải ý đồ bị giảm đi.

Thời gian cảm thụ:

Khoảng thời gian mà con người cảm thụ không gian trong sự chuyển động. Mắt người cần có khoảng thời gian nhất định để có thể quan sát và cảm thụ được vật thể. Thời gian để cảm nhận nó phụ thuộc vào độ chi tiết của vật, đơn giản hay phức tạp, lượng thông tin cần truyền tải. Do đó, những vật trưng bày to cũng như những vật có nhiều thông tin thì cần nhiều thời gian để quan sát, nhìn rõ và cảm thụ.

Tính liên kết thị giác - lực thị giác:

Những vật thể đặt gần nhau có thể tạo nên một sự liên kết chúng về mặt thị giác. Đặc tính này tạo nên khả năng dẫn hướng của các vật thể với hoạt động của con người.

VD: những vật dụng sắp xếp theo hướng cong sẽ có tác dụng dẫn hướng mắt theo hướng cong đó hoặc là sắp xếp đường tròn có thể tạo tính tập trung cho không gian và điểm nhấn trọng tâm.

Khi sắp xếp những vật trưng bày gần nhau sẽ tạo cảm giác thị lực mạnh do đó việc sắp xếp vật không phụ thuộc yếu tố xa gần mà phụ thuộc vào khoảng cách chúng ta quan sát vật thể.

Do đó, tính liên kết thị giác hay lực thị giác là đặc tính quan trọng để chúng ta vận dụng trong việc bố trí không gian dẫn dắt, không gian liên kết và không gian đóng mở.

3.3.7 Yếu tố hiện vật

Các vật phẩm, hiện vật trong bảo tàng thường rất đa dạng, phong phú, có giá trị cao. Sự cảm thụ của người xem chủ yếu quan sát bằng thị giác nên việc bố trí sắp xếp vật phẩm, hiện vật là rất quan trọng, để làm tăng giá trị cũng như vẻ đẹp của vật phẩm, hiện vật đó.

Nhìn chung, các vật phẩm, hiện vật được phân loại thành các dạng sau:

+ Hiện vật trưng bày là mặt phẳng: tranh, ảnh....

Mỗi loại chất liệu lại có sự hấp thụ ánh sáng nhất định và đem lại những xúc cảm khác nhau cho người xem

Các loại chất liệu: vải lụa, giấy các loại

Kích thước:

Loại nhỏ: Từ vài centimet như là con tem cổ, tiền giấy cổ, các trang giấy ghi chép (viết tay) của các danh nhân.



Loại lớn: từ vài mét vuông đến hàng chục, hàng trăm mét vuông như các bức tranh cổ, các bức tranh toàn cảnh ghi chép lại toàn bộ lịch sử

Hình dáng:

Hình vuông và hình chữ nhật là những loại thông dụng phổ biến, ngoài ra còn có hình đa giác; hình chữ nhật cắt góc; hình tròn; elip; hay các dạng khác tùy theo chủ đề diễn tả của bức tranh đó. Có loại tranh phẳng hoàn toàn, hoặc có loại mặt cong lõm, hoặc các mặt cầu lồi lõm khác nhau. Tầm nhìn thị giác của người xem chỉ nhìn về một hướng, một mặt dạng mặt phẳng của hiện vật trưng bày

Hiện vật trưng bày là mặt phẳng có hình lồi lõm: tranh điêu khắc, khảm, trạm trổ, đúc kim loại; hoặc trạm lộng bằng gỗ, phù điêu, thạch cao.....

Chất liệu: khắc trên đá, khắc trên gỗ, trạm lộng, đúc đồng, đúc kim loại...



Kích thước: Loại nhỏ: tiền xu, cúc áo, đồ trang sức, các loại bom: bom kim châm, bom đĩnh...

Loại lớn: cũng như tranh vẽ, các bức tranh về điêu khắc.

Tầm nhìn thị giác của người xem thấy được độ sâu lồi lõm của hiện vật ở một mặt.

Hiện vật trưng bày có khối:

Gồm các loại sau: Các loại tượng tròn, chân dung, các khối nghệ thuật, các hiện vật gốc, các loại mô hình theo các tỷ lệ khác nhau (hình 18)



Chất liệu: Gốm, sứ, thạch cao, đá các loại, gỗ, tre, nứa, lá cây

Và các chất liệu khác như: xi măng, cát trộn keo, đất nâu, đất trộn tre rơm, nhựa polymere, giấy cốt nan tre, gỗ ghép, thú nhồi, xương của động vật: khủng long, voi, ma mút, xương người cổ. Nói chung chất liệu của hiện vật trưng bày loại có khối rất đa dạng và phức tạp; kích thước của chúng cũng rất khác nhau có vật nhỏ từng ly mét khối: con kiến, con ong... cho đến vật to hàng chục thậm chí hàng trăm mét khối. Hình dáng của chúng cũng rất phong phú, và thường gặp ở các bảo tàng tự nhiên, hay bảo tàng cổ sinh vật học....

Tầm nhìn thị giác của người xem có góc nhìn quan sát đa dạng phong phú, thấy được chiều dài - chiều rộng - chiều sâu của hiện vật trưng bày. Độ cảm thụ của người xem có cảm xúc tốt hơn, sinh động

Loại hiện vật, vật phẩm trưng bày theo dạng thức tổng hợp (kết hợp):

Những vật phẩm, hiện vật trưng bày trong các loại bảo tàng có được sắp xếp trưng bày theo chủ đề, theo giai đoạn lịch sử, hay theo từng giai đoạn lịch sử khác nhau. Để đạt được hiệu quả cao về mặt cảm thụ thực tế đối với người xem. Hướng dẫn người xem đúng trình tự, dễ hiểu, dễ gây ấn tượng bởi sự diễn giải một cách mạch lạc rõ ràng.



Dựa vào những đặc trưng rõ nét của vật phẩm, hiện vật trưng bày (kích thước, hình dáng, chất liệu) và những yêu cầu bảo quản vật phẩm trưng bày, để hình thành nên không gian nội thất cho hiện vật, vật phẩm trưng bày

VD: Mô hình kết hợp với tranh; tượng tròn kết hợp với tranh vẽ, tranh khác, trạm nổi, trạm lõng; tủ, hòm, giá đỡ kết hợp cá hiện vật trưng bày

Không gian kiến trúc với các vật phẩm trưng bày: tranh, tượng tròn, mô hình... Không gian kiến trúc cũng là bộ phận góp phần đáng kể vào vật phẩm trưng bày

Ngoài ra, cần xác định rõ đồ nội ngoại thất là phương tiện cần thiết cho các không gian trưng bày; nó giữ vai trò làm phong nền cho hiện vật, vật phẩm trưng bày phát huy cao nhất độ trung thực, độ thẩm mỹ của vật phẩm.

Sự cảm thụ thị giác của người xem rõ nét, sống động hơn khi tái hiện lại được 1 phần hoạt động diễn ra trong lịch sử lúc bấy giờ.

3.3.8 Yếu tố tầm nhìn

Tầm nhìn của con người chỉ có thể nhìn thấy trong một phạm vi nhất định ở một hướng

Những hiện vật, vật thể đặt gần nhau tạo nên một lực liên kết giữa chúng về mặt thị giác. Hiện vật, vật phẩm càng đặt gần nhau thì lực thị giác càng mạnh và ngược lại. Khoảng

cách gần hay xa giữa các hiện vật không phụ thuộc vào khoảng cách mà ta ở vị trí nào để quan sát các vật thể.

VD: Nếu ta đứng vuông góc với sàn (nơi đặt các hiện vật) thì sẽ không cho ta cảm giác về một sự liên tiếp mạnh giữa các hiện vật. Nhưng nếu người xem nhìn chúng về 1 góc phối cảnh sẽ gây nên sự liên tiếp, nối tiếp mạnh mẽ giữa các vật thể, thậm chí ở vị trí quan sát đó sẽ cho người xem thấy được chúng che lấp đi 1 phần tạo nên một dãy với sự dẫn hướng rõ rệt

Tính liên kết thị giác là đặc tính quan trọng để chúng ta vận dụng trong việc tạo nên các không gian dẫn dắt, không gian liên kết, không gian đóng mở.

+ Không gian đóng: là những không gian kín đáo với những ranh giới được xác định rõ ràng. Trên mặt bằng, các hướng nhìn bị giới hạn, khép kín (do tầm nhìn thị giác bị thu hẹp), khả năng hướng nhìn ra các hướng khác bị hạn chế.

+Không gian mở: trên mặt bằng, các hướng nhìn ra tỏa ra các hướng khác theo một hoặc vài hướng. Hướng nhìn không bị các vật thể che chắn hoàn toàn. Không gian mở có thể là những không gian xanh, bờ biển với tầm nhìn về mọi phía không bị giới hạn. Cũng có thể là những không gian liên kết với những không gian khác

Do sự liên kết về lực thị giác mà trong không gian, mắt người bị dẫn dắt bởi các vật thể. Những vật thể có thể tạo sự tập trung tia nhìn hoặc cũng có thể phân tán tia nhìn đối với một hướng nhìn chính.

4. Các cách bố trí trong bảo tàng đảm bảo các nguyên tắc chung:

Đảm bảo dãy chuyển trưng bày, để người xem phải đi theo một chiều nhất định, không lặp lại chiều hướng đã đi, xem từ trái sang phải, xem vật phẩm từ trên xuống dưới, không gian không chông chéo

Đảm bảo việc trưng bày vật phẩm , hiện vật theo một quy tắc được sắp xếp bởi chương trình (kịch bản) trưng bày.

Trưng bày được nhiều vật phẩm nhất (trong phạm vi có thể) song phải đảm bảo cho người xem tiếp thu được một cách thoải mái, tránh mệt mỏi.

Trong không gian trưng bày cách bố trí thường phụ thuộc và đi theo khuynh hướng trưng bày

Để tác động hiệu quả đến thị giác của chủ thể (ấn tượng của người xem) các hình thức trưng bày cũng có nhiều xu hướng và những xu hướng đó đã và đang được sử dụng trong nhiều bảo tàng trên toàn thế giới. Cách bố trí không gian trưng bày trong bảo tàng

4.1 Khuynh hướng trưng bày duy hiện vật

Định nghĩa:

Khuynh hướng này thường dựa vào lối tiếp cận dựa theo tiêu chí phân loại từng nhóm đối tượng hiện vật hoặc dựa vào tiêu chí thẩm mỹ của từng nhóm hiện vật. Có thể xếp dựng các tiêu chí như vật thể, chức năng, chiến lược, chất liệu, kỹ thuật chế tác để trưng bày hiện vật.

Hoặc dựa vào một mục đích hay khái niệm đã định trước để lựa chọn hiện vật diễn đạt khái niệm ấy.



Đặc điểm của lối trưng bày này là:

Chỉ có hiện vật mà không có tài liệu bổ sung giải thích kèm theo sự giải thích và đánh giá, kết luận do người xem tự tìm đến khuynh hướng này thường thấy ở các nước phương Tây và các họa sĩ thực hiện theo phong cách nghệ thuật lắp đặt thời gian xuất hiện:

Khuynh hướng này xuất hiện ở Đức và Châu Âu vào thập niên 70 của thế kỉ 20. Biểu hiện cụ thể là, căn cứ vào mục đích hay một thông điệp nào đó, người ta chọn lựa những hiện vật bảo tàng để sắp xếp thành ngôn ngữ chuyển tải khái niệm đó. Vì thế có người gọi khuynh hướng này là khuynh hướng “trưng bày triết lý”.

Sự tác động đến thị giác của hình thức trưng bày:

Đối với khuynh hướng trưng bày duy hiện vật sự biến chuyển không gian có sự rõ rệt để tạo 1 cảm xúc khác cho người xem thường có 2 xu hướng:

Vì khuynh hướng trưng bày duy hiện vật không có tài liệu bổ sung giải thích kèm theo và người xem phải tự cảm nhận và đánh giá. Chính vì thế hầu hết góc nhìn ảnh hưởng đến thị giác trong khuynh hướng trưng bày duy hiện vật đều mang tính chất chung, không gian tổng thể rộng lớn để người xem, chủ thể không quá bị đánh lạc hướng vào các đối tượng xung quanh mà tập trung xem và nghiên cứu chủ thể trưng bày



Không gian trưng bày được cố tình tạo ra 1 cách độc lập đối nghịch với các không gian trưng bày chung trong bảo tàng, tạo ra 1 cái nhìn đột ngột nhằm tạo hiệu ứng ấn tượng, tò mò tác động mạnh đến tâm lý người xem. Đối với hình thức trưng bày này thì mục đích tạo đột biến góc nhìn trong không gian nhằm mục đích nhấn mạnh đối với chủ thể đang trưng bày hay chỉ đơn thuần là 1 hình thức trưng bày mang tính chất nghệ thuật mà người nghệ sĩ muốn giới thiệu đến công chúng.

4.2 Khuynh hướng trưng bày “chủ đề”

Định nghĩa:

Cách trưng bày theo kiểu bối cảnh tức là tổng kết sự kiện thường thì trình bày bối cảnh như là nguyên nhân và diễn biến, đến kết quả bằng những thông tin và sự độc đáo của hiện vật.

Cách trưng bày này hoàn toàn trái ngược với cách trưng bày kể chuyện và thường áp dụng vào các bảo tàng khoa học tự nhiên, xã hội nhất là thời kì lịch sử.



Bảo tàng địa chất, London, Vương quốc Anh

Đặc điểm của khuynh hướng này là: Trình bày một chuỗi theo hệ nhân quả để nối kết các sự kiện.

Bối cảnh được xem là nguyên nhân dẫn đến diễn biến và kết quả của sự kiện, và kết quả của sự kiện trước chính là nguyên nhân của sự kiện sau đó.

Thời gian xuất hiện:

Nhiều bảo tàng trên thế giới hiện nay vẫn áp dụng lối trưng bày theo khuynh hướng này, và để trình bày các sự kiện, trong trưng bày sử dụng thông tin về hiện vật và tài liệu hỗ trợ. Các bảo tàng nước ta chủ yếu theo lối này.

Sự tác động đến thị giác của hình thức trưng bày chủ đề:

Đối với hình thức trưng bày theo chủ đề, trong một không gian bảo tàng lớn hệ thống trưng bày có thể có nhiều không gian hoặc một không gian chung nhằm tôn một nhóm vật phẩm hoặc một cá thể vật phẩm. Trong bảo tàng hệ thống trưng bày có thể có sự biến chuyển một cách rõ rệt giữa các không gian bởi sẽ có nhiều nhóm vật phẩm mang nội dung khác nhau thậm chí đối lập nhau vì thế cảm xúc của thị giác cũng sẽ phần nào ảnh hưởng nhưng điều đó không quan trọng vì sẽ đem lại sự thú vị tránh tình trạng nhàm chán đôi lúc tạo sự hứng khởi. Vì thế hình thức trưng bày này có sự hấp dẫn rõ ràng và có nhiều nhiều không gian con được sử dụng một cách khác nhau cho nội dung của nhóm vật phẩm đó.



Bảo tàng tưởng niệm chiến tranh Hàn Quốc

4.3 Khuynh hướng trưng bày “kể chuyện”

Định nghĩa

Cách trưng bày theo lối tự sự hay kể chuyện là trên cơ sở các chủ đề, đề mục của nội dung trưng bày để xây dựng một cốt chuyện .



Bảo tàng Hồ Chí Minh

Đặc điểm

Cách trưng bày này nhằm thu hút người xem qua hệ thống chủ đề bằng sự thể hiện phong phú giữa hiện vật mà bảo tàng sử dụng các tài liệu hỗ trợ nghệ thuật, kỹ thuật số, tin học, âm thanh, ánh sáng nhân tạo, kỹ thuật 3D, 4D là sự chủ yếu để tạo cho người xem cảm giác như được lạc vào một "thế giới mơ", thế giới tưởng tượng này tạo cho người xem hiểu cái bảo tàng định nói, ở đây bảo tàng như là người ở giữa người xem và hiện vật.



Bảo tàng Hồ Chí Minh

Thời gian xuất hiện

Khuynh hướng này xuất hiện vào khoảng vài thập niên cuối thế kỷ XX. Ở Việt Nam có bảo tàng Hồ Chí Minh thực hiện theo lối trưng bày này với sự trợ giúp của các nhà bảo tàng học, họa sĩ và điêu khắc Liên Xô.

Đây là khuynh hướng mới thu hút khách tham quan rất cao. Tuy nhiên về tổ chức thực hiện đòi hỏi phải có sự phối hợp của nhiều ngành nghề khoa học, kỹ thuật, mỹ thuật, điêu khắc và đòi hỏi kinh phí cao.

Sự tác động đến thị giác của hình thức trưng bày chủ đề:

Đặc điểm hình thức trưng bày này là 1 chuỗi các sự kiện được nối kết với nhau thông qua các vật phẩm đồng thời các hiệu ứng của thị giác đều phục vụ mang tính chất kể chuyện,

chính vì thế bối cảnh của không gian trưng bày cũng được có sự biến chuyển theo mục đích hoặc nội dung trưng bày trong bảo tàng. Thông thương hiệu ứng trong không gian chủ đề thường đi theo lối dẫn dắt có sự chuyển biến nhưng không quá đột ngột và rõ ràng để đem nội dung cho người xem hiểu 1 cách rõ ràng nhất, nó có thể là biến chuyển trong vật liệu, ánh sáng, cấu trúc không gian, hoặc những hình ảnh phụ mang tính chất hỗ trợ cho vật phẩm. Với hình thức trưng bày vật phẩm này không gian sẽ là 1 câu chuyện liền mạch biến đổi nhẹ nhàng theo khuynh hướng câu chuyện, người xem sẽ được dẫn dắt đi sâu vào không gian, và hình thức trưng bày này là 1 trong những hình thức độc đáo mới mẻ và phải đầu tư nhiều công sức.

B. MỤC ĐÍCH, NHIỆM VỤ CỦA ĐỀ TÀI

1. Mục đích

Tìm hiểu và nêu ra được ý tưởng thiết kế vào trong bài. Tìm hiểu và phân tích các vấn đề liên quan đến trong thiết kế bảo tàng.

Xác định ý tưởng thiết kế. tạo được đường nét hình khối mới lạ vào không gian nội thất trong thiết kế đồ án của mình.

Tìm hiểu về tính tạo hình của không gian ảnh hưởng đến sự cảm nhận của người sử dụng không gian đó.

Làm rõ ý tưởng của các chủ đề trưng bày

2. Nhiệm vụ trọng tâm của đề tài

Nhiệm vụ đặt ra cho đề tài: "Thiết kế bảo tàng Hàng Không Vũ Trụ Việt Nam" gồm hai không gian: Không gian khánh tiết và Không gian trưng bày.

Xem xét giải quyết mặt bằng

Ý tưởng

Giải quyết về không gian, chất liệu

Giải quyết về màu sắc, ánh sáng

Có thể đưa vào thi công và ứng dụng trong thực tế

2.1 Thiết kế không gian khánh tiết

Không gian khánh tiết là điểm khởi đầu của quá trình tham quan, là bước chuyển tiếp giữa khu vực sảnh và khu vực trung bày. Đây thường là không gian có tính hoành tráng và trang trọng nhằm tạo ấn tượng ban đầu và chuẩn bị tinh thần cho người xem đón nhận nội dung trung bày.

Không gian khánh tiết không chức đựng hiện vật cụ thể mà mang tính cách điệu và tượng trưng cao, để ấn tượng mà nó tạo ra chi phối người xem trong suốt quá trình tham quan.

Không gian khánh tiết thường có kích thước lớn, thông suốt vài tầng nhà. Thường người ta bố trí những hiện vật - biểu tượng có tính đặc trưng tiêu biểu gắn với nội dung trung bày của bảo tàng tại vị trí trung tâm hoặc vị trí trang trọng của không gian này.

2.1 Thiết kế không gian trung bày

Là một phần của bảo tàng mà ở là các vị trí đặc biệt, riêng biệt cất giữ, trưng bày các vật phẩm có giá trị lịch sử, văn hóa, dân tộc.

Không gian trung bày của bảo tàng gồm các phòng trưng bày; các không gian có mái che, không gian có tường bao quanh (để thoáng); các không gian lộ thiên (không gian ngoài), có thể có tường bao quanh, không có mái che hoặc là các sân trong. Tùy thuộc vào thể loại vật phẩm hiện vật trưng bày bằng hình dáng kích thước, chất liệu và tính chất khác.

Yêu cầu thường ngoạn của khách tham quan (nhìn, xem, ngắm) mà lựa chọn loại không gian trưng bày cho phù hợp.

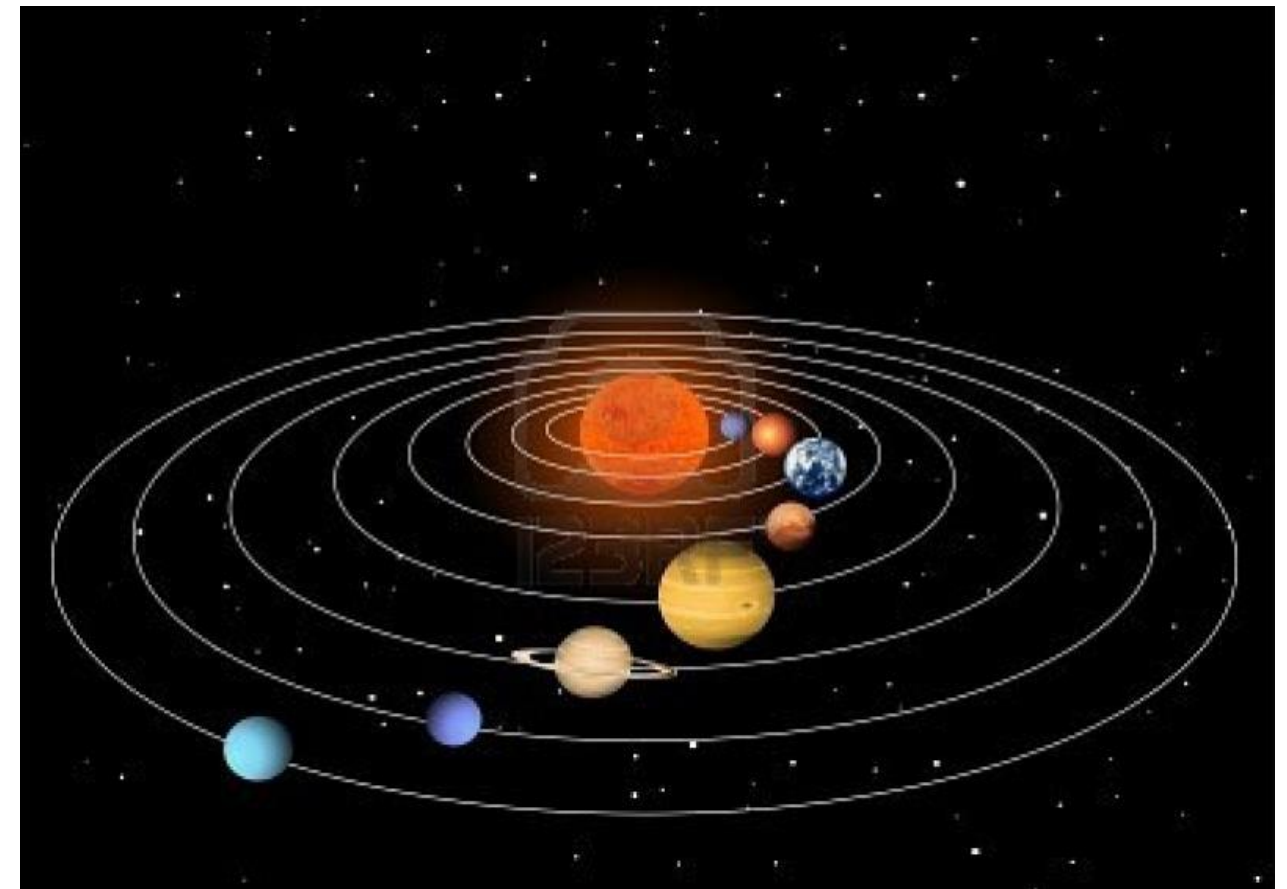
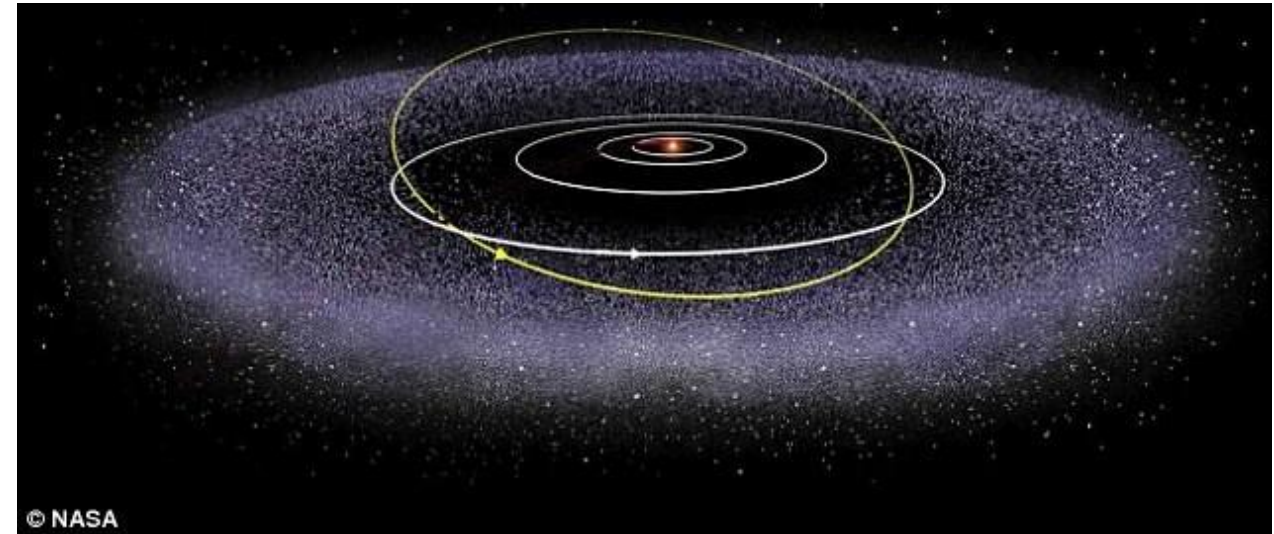
C. Ý TƯỞNG, GIẢI PHÁP THIẾT KẾ

1. Ý tưởng

Ý tưởng thiết kế bảo tàng Hàng Không – Vũ Trụ Việt Nam.

Lấy ý tưởng từ hệ mặt trời ngoài vũ trụ và các quỹ đạo chuyển động của các hành tinh quay quanh mặt trời.

Hình ảnh tham khảo



2. Các giải pháp thiết kế ban đầu

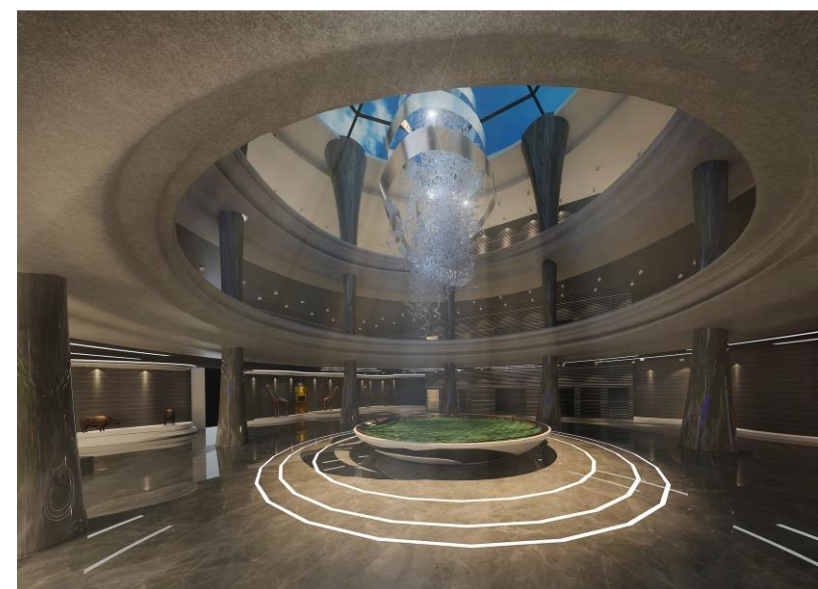


Có thể nói, nếu xét về mặt nhu cầu sử dụng, vận hành của một bảo tàng thì tất cả các không gian đều cần được chú trọng. Tuy nhiên trong khoảng thời gian có hạn để thể hiện đồ án tốt nghiệp của mình, em xin được tập trung trình bày ý tưởng thiết kế nội thất những không gian điển hình như sau:

Không gian khánh tiết với diện tích 250 m²

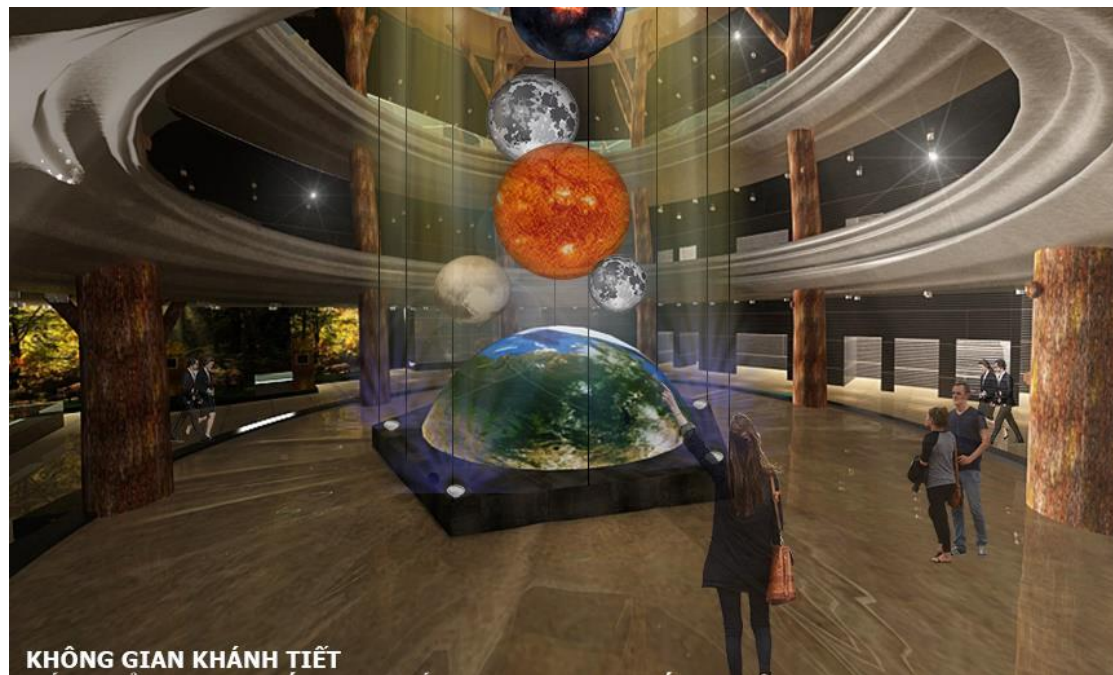
Không gian trưng mô hình máy với diện tích >3000m²

2.1. Phương án 1





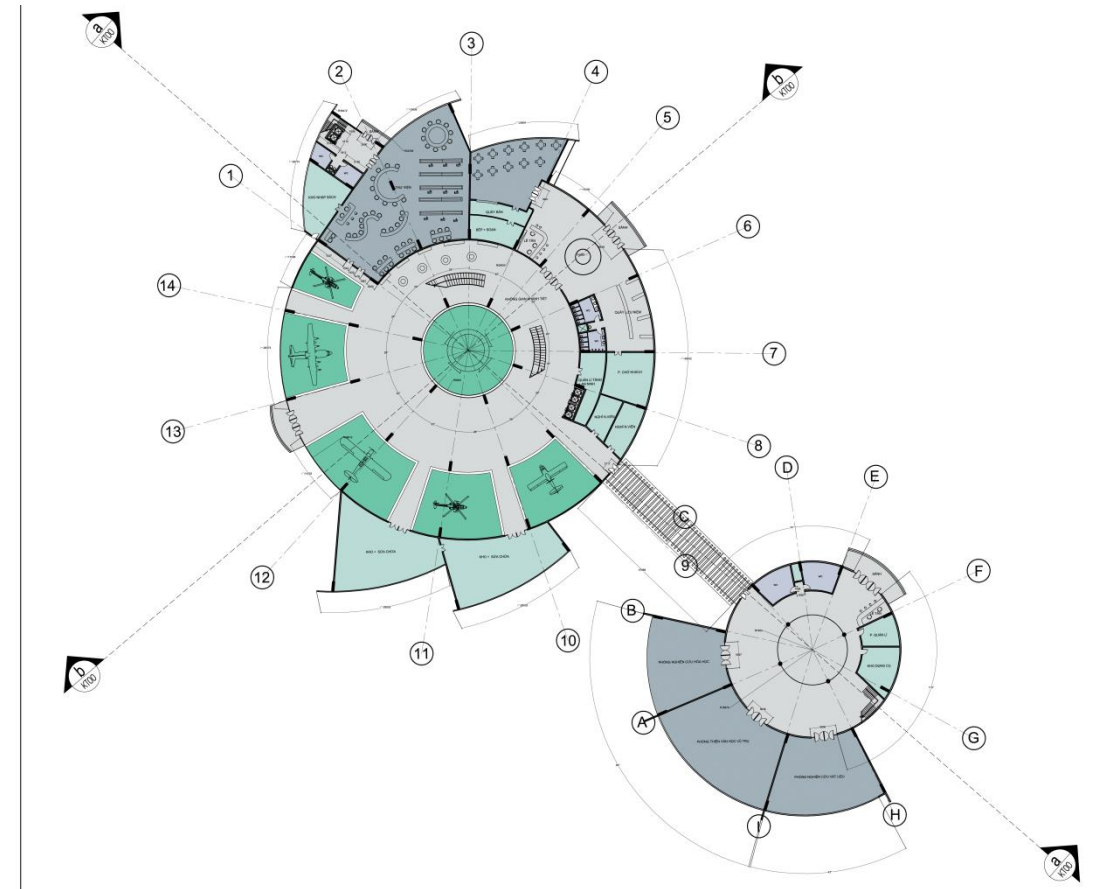
2.1. Phương án 2:



D. GIẢI PHÁP LỰA CHỌN



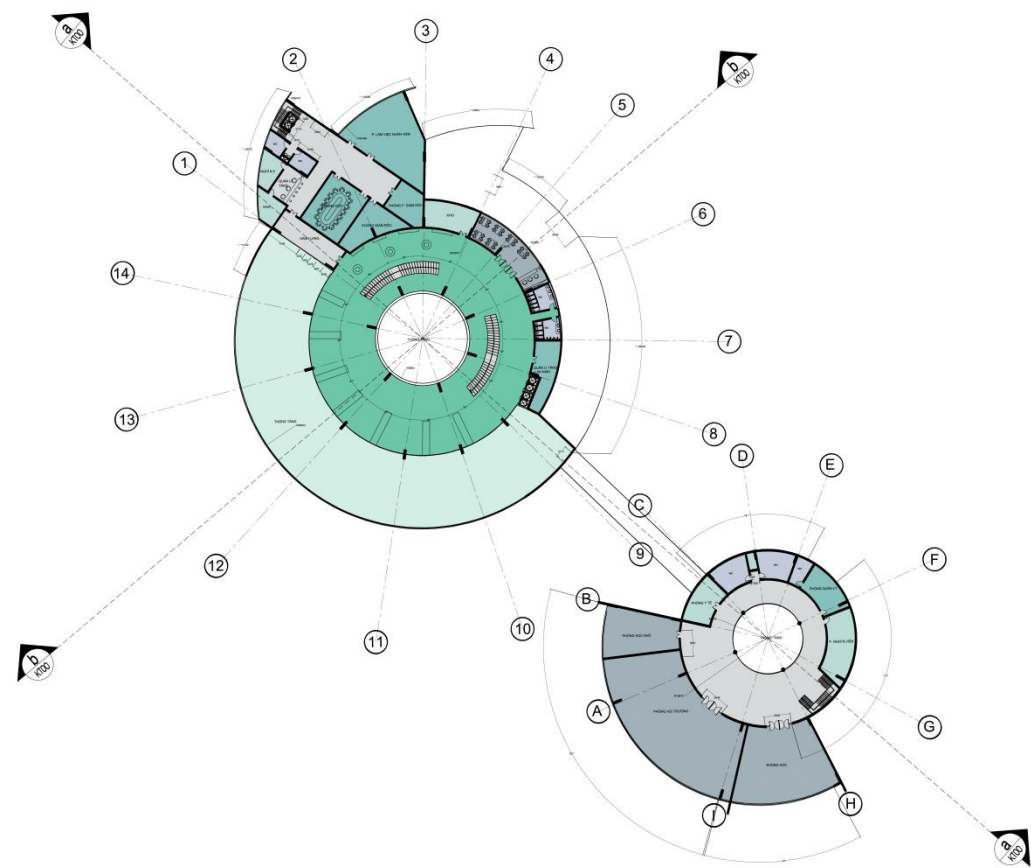
TỔNG MẶT BẰNG



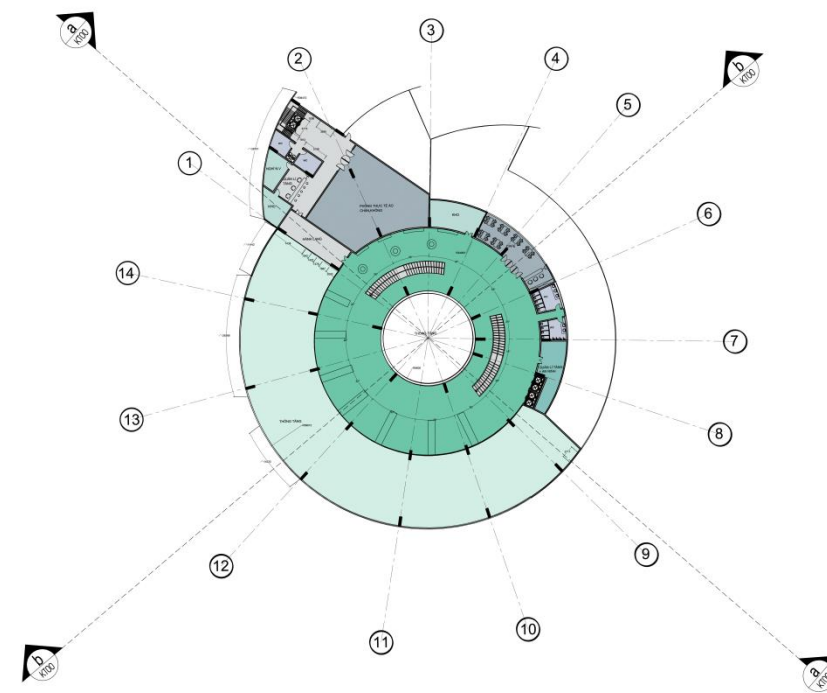
MẶT BẰNG TẦNG 1

1. Bố trí mặt bằng

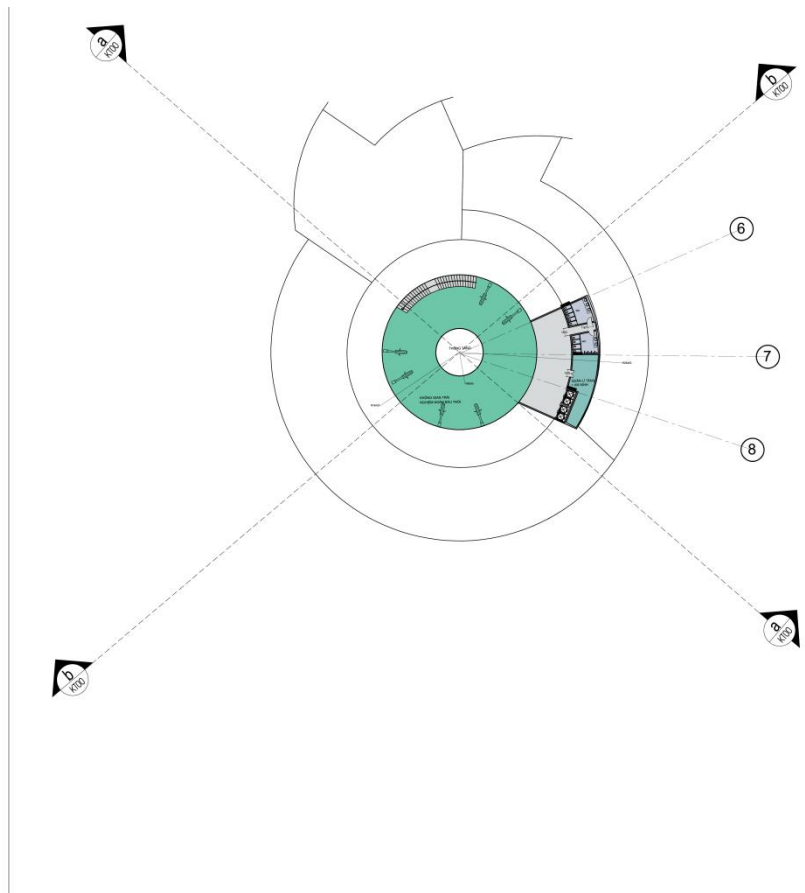
Qua những góp ý của giáo viên hướng dẫn cùng một lần duyệt khoa và một lần duyệt trường, đề tài của em đã được thông qua và phương án 1 được lựa chọn là phương án tốt nhất để thể hiện thành đồ án thiết kế chi tiết. Trong quá trình hoàn thiện bài, mục tiêu của em là phải luôn lắng nghe tiếp thu những đóng góp của các cô chú hướng dẫn kết hợp với ý kiến cá nhân để chỉnh sửa sao cho các không gian thêm phần tinh tế hơn.



MẶT BẰNG TẦNG 2



MẶT BẰNG TẦNG 3



BẢNG TẦNG 4

2 .Phối cảnh thể hiện

MẶT





Không gian 1: không gian khánh tiết



Không gian 2: không gian trưng bày THIẾT BỊ , MÔ HÌNH MÁY



TÀI LIỆU THAM KHẢO

Tham khảo tài liệu trong thư viện và nhà sách, tư liệu của giáo viên, tra cứu trên internet, và một số tài liệu khác

Tác giả Việt Nam:

1. PTS.KTS Hàn Tất Ngạn, Kiến trúc cảnh quan -1999.
2. Kiến trúc công trình công cộng, Nhà xuất bản xây dựng -1999.

Tác giả nước ngoài:

1. Neufert, Dữ liệu kiến trúc sư -1999.
2. An.Runai.Tewai,Xử lí mặt sàn -1999.

KẾT LUẬN

Đồ án tốt nghiệp của em với sự góp ý tận tình của các cô giảng viên hướng dẫn đã triển khai, hoàn thiện được ý tưởng từ những phương án sơ khai ban đầu nhưng vẫn còn nhiều thiếu sót về mặt thiết kế và tính ứng dụng khi thi công công trình.

Em xin được sự góp ý của cô cô và các bạn. Một lần nữa em xin được gửi lời cảm ơn chân thành tới các giảng viên hướng dẫn, các cô cô trong nhà trường cùng toàn thể hội đồng khoa đã giúp đỡ, chấp cánh cho em, củng cố thêm cho em kiến thức và niềm tin, sự vững vàng trước lúc rời khỏi ghế nhà trường phục vụ xã hội.

Em xin chân thành cảm ơn!